

Bản án số: 272/2020/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Trinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất;

Ông Nguyễn Huy Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 279/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 248/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020, đối với:

- ***Bị cáo:*** Lê Nguyễn Đạo Q, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1992 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Xã O, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành L, sinh năm 1958 và Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; có vợ là Bùi Thị Thu T, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện B – có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1983; nơi đăng ký thường trú: Thôn 12, xã U, thành phố K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hoàng Quốc Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ bạn bè với Chị Vũ Thị H và anh Trương Văn N nên Lê Nguyễn Đạo Q có đến phòng trọ của chị H, anh N ở xã A, huyện B chơi nhiều lần và biết chỗ cất chìa khóa phòng trọ. Ngày 03/6/2020, chị H và anh N về quê không có ở phòng trọ nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q lấy chìa khóa để ở chậu cây cảnh mở khóa vào trong phòng, sử dụng kìm và cờ lê tháo 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu LG, 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu Sam Sung, 01 đôi bông tai vàng hình hoa mai gắn viên ngọc trai ở giữa và 01 giỏ xách nữ loại MK màu xanh lá cây của chị H; sau đó Q ra khu vực chợ G gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) thuê xe ba gác chở 02 máy lạnh đến tiệm sửa chữa máy lạnh “Đại Nguyễn” tại xã A, huyện B bán cho anh Nguyễn Hoàng Quốc Đ với giá 3.500.000 đồng. Đôi bông tai Q vớt gần tiệm vàng C ở khu phố 5, thị trấn B và giỏ xách Q đã vớt ở khu vực Trạm cân B. Đến ngày 10/6/2020 chị H phát hiện bị mất tài sản nên đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã A, Công an xã A đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện B giải quyết theo quy định (Bút lục số 92-101).

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc ủy ban nhân dân huyện B kết luận: 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu LG, 01 máy lạnh nhãn hiệu Sam Sung, 01 đôi bông tai vàng hình hoa mai gắn viên ngọc trai ở giữa và 01 giỏ xách nữ loại MK màu xanh lá cây (tất cả đã qua sử dụng) mà Q trộm cắp của chị H trị giá 11.720.000 đồng (Bút lục 16).

Đối với 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu LG, 01 máy lạnh nhãn hiệu Sam Sung do anh Đ giao nộp lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chị H (Bút lục số 49).

Đối với đôi bông tai và giỏ xách, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với cây kìm và cờ lê Q sử dụng làm công cụ phạm tội, Q đã vớt ở khu vực vườn dầu gần phòng trọ của chị H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện B đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về dân sự: Ông Lê Thành L (cha ruột của Q) đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho anh Đ và 2.000.000 đồng cho chị H. Anh Đ và chị H đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 294/CT/VKS-TB ngày 03 tháng 11 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Lê Nguyễn Đạo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với người đàn ông chạy xe ba gác được Q thuê chở máy lạnh do không xác định được nhân thân lai lịch và chưa làm việc được với người đàn ông trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Hoàng Quốc Đ mua 02 chiếc máy lạnh của Q. Khi mua anh Đ không biết tài sản trên do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không xử lý anh Đ là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Đạo Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được tổng đạt hợp lệ

văn bản tố tụng nhưng vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Đạo Q thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là tự nguyện, khách quan và phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, các vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở để xác định ngày 03/6/2020, tại phòng trọ của chị H, anh N ở, xã A, huyện B; Lê Nguyễn Đạo Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu LG, 01 máy lạnh nhãn hiệu Sam Sung, 01 đôi bông tai vàng hình hoa mai gắn viên ngọc trai ở giữa và 01 giỏ xách nữ loại MK màu xanh lá cây của chị H với tổng trị giá 11.720.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Lê Nguyễn Đạo Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tài sản được pháp luật bảo vệ và đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; bản thân bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng, chăm sóc con nhỏ thuộc các trường hợp được quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 máy lạnh màu trắng nhãn hiệu LG, 01 máy lạnh nhãn hiệu Sam Sung do anh Đ giao nộp lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chị H là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với tài sản trộm cắp là đôi bông tai và giỏ xách cùng với công cụ, phạm tội là cây kim và cờ lê Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận và giải quyết xong toàn bộ vấn đề bồi thường; do đó, không xem xét giải quyết.

[6] Đối với người đàn ông chạy xe ba gác được Q thuê chở máy lạnh do không xác định được nhân thân lai lịch và chưa làm việc được với người đàn ông trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với anh Nguyễn Hoàng Quốc Đ, khi mua 02 máy lạnh của Q, anh Đ không biết tài sản trên do trộm cắp mà có nên không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phù hợp với các nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Đạo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Đạo Q 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 9 năm 2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Nguyễn Đạo Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Dương Thị Thùy Trinh